

CÔNG TY TNHH TNJP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TNJP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TNJP COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110303920

3. Ngày thành lập: 30/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

690 đường Lạc Long Quân, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0905696696

Fax:

Email: info.toanjp@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
7.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
8.	Bán buôn thực phẩm	4632
9.	Bán buôn đồ uống	4633
10.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
11.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
13.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
14.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
17.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
20.	Trồng lúa	0111
21.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112

22.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
23.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
24.	Trồng cây hàng năm khác	0119
25.	Trồng cây ăn quả	0121
26.	Trồng cây chè	0127
27.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
28.	Trồng cây lâu năm khác	0129
29.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
30.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
31.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
32.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
33.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
34.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
35.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Trừ dịch vụ lấy lại tài sản, hoạt động đấu giá độc lập)	8299
37.	Giáo dục tiểu học	8521
38.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810(Chính)
39.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn bất động sản, môi giới bất động sản	6820
40.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
41.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
42.	Quảng cáo	7310
43.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
44.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
45.	Cho thuê xe có động cơ	7710
46.	Bán buôn tổng hợp	4690
47.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
48.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
49.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
50.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
51.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
52.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
53.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
54.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
55.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622

56.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ	4781
57.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
58.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
59.	Bốc xếp hàng hóa	5224
60.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
61.	Cơ sở lưu trú khác	5590
62.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
63.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
64.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
65.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
66.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
67.	Đại lý du lịch	7911
68.	Điều hành tua du lịch	7912
69.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
70.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
71.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
72.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
73.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
74.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
75.	Thu gom rác thải độc hại	3812
76.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
77.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
78.	Tái chế phế liệu	3830
79.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
80.	Xây dựng nhà để ở	4101
81.	Xây dựng nhà không để ở	4102
82.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
83.	Xây dựng công trình điện	4221
84.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
85.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
86.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
87.	Phá dỡ Chi tiết: Không bao gồm dịch vụ nổ mìn, hoạt động rà phá bom, mìn	4311
88.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Không bao gồm dịch vụ nổ mìn, hoạt động rà phá bom, mìn	4312

89.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
90.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
91.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
92.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
93.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
94.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
95.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
96.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
97.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
98.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
99.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 450.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN TOÀN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 02/09/1969

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 033069001458

Ngày cấp: 10/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Hòa Phú, Xã Hòa Thạch, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Hòa Phú, Xã Hòa Thạch, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN TOÀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/09/1969

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 033069001458

Ngày cấp: 10/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Hòa Phú, Xã Hòa Thạch, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Hòa Phú, Xã Hòa Thạch, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội